| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 104/2018/QĐST-HNGĐ | *TP. Thái Bình, ngày 31 tháng 5 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

# VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2018/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Hà Văn S**, sinh năm 1973

ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ 20, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim T** (Nguyễn Thị T), sinh năm 1975;

ĐKHKTT: Tổ 20, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 04, Ngõ 129, đường T, Tổ 11, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn S và chị Nguyễn Thị Kim T (Nguyễn Thị T).

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Hà Văn S và chị Nguyễn Thị Kim T có 02 con chung là Hà Đ, sinh ngày 16/10/1994 và Hà Anh T, sinh ngày 13/02/1997. Hiện 02

con chung đều đã thành niên không bị mất năng lực hành vi dân sự, tự lập về kinh tế nên anh Hà Văn S, chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con chung và cấp dưỡng cho con chung.

2.2. Về tài sản chung: Anh Hà Văn S và chị Nguyễn Thị Kim T không có tài sản chung, anh chị không vay nợ chung tài sản gì của ai và không có tài sản chung gì cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

2.3. Về án phí: Anh Hà Văn S tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng anh Hà Văn S đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007003 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình sang thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh Hà Văn S số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí, đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007003 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường H, TP. T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Hân***